TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-PT
Ngày: 27/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Hưng;

Các thẩm phán: Ông Lê Văn Tuấn và ông Nguyễn Duy Phượng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đào Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Đức Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/TLPT-HS ngày 10/9/2021, đối với bị cáo Nguyễn Văn V do có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HSST ngày 16/8/2021 của Toà án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Văn V,** sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đào Thị P; có vợ: Vương Thị H (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2009; tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định XPVPHC: Số 61/QĐ.XPVPHC, ngày 12/02/2019 bị Công an huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" đến ngày 12/3/2019, bị cáo thi hành quyết định XPVP hành chính (nộp tiền phạt) nêu trên.

Nhân thân: Ngày 03/11/2014, bị Công an huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". V bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Anh Nguyễn Đức S, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người bị hại không kháng cáo: Công ty cổ phần thương mại C Hưng Yên; trụ sở: Số Y, đường N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Đại diện theo pháp luật là Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1972 – Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/9/2019, Nguyễn Văn V đã ký hợp đồng lao động với Công ty cổ phần thương mại C Hưng Yên (gọi tắt là Công ty C) nhận lái xe thuê cho Công ty. Cùng ngày, Công ty C đã bàn giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI màu bạc, biển số 89A-08814 cho V. Theo thỏa thuận giữa hai bên: Một ngày V phải nộp lại doanh thu cho Công ty C là 250.000 đồng, tức là một tháng V phải nộp lại doanh thu cho Công ty là 7.500.000 đồng; trong khoảng thời gian từ 03 đến 05 ngày, V phải đưa xe về Công ty để kiểm tra xe và đóng tiền doanh thu. Sau khi nhận xe ô tô, V chỉ sử dụng làm phương tiện đi lại cá nhân mà không chở khách theo như hợp đồng lao động. Trong quá trình sử dụng V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe ô tô 89A-08814 để tiêu thụ lấy tiền tiêu xài cá nhân. Với ý định đó, ngày 26/9/2019 V nhờ Trần Đình L sinh năm 1983 ở thôn 3, xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu tìm nơi cầm cố chiếc xe ô tô. Sau đó, L và V đi chiếc xe ô tô đến nhà anh Nguyễn Đức S sinh năm 1982 ở thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, L làm thủ tục vay số tiền 80.000.000 đồng của anh S rồi để lại chiếc xe ô tô để làm tin. Sau đó, L đưa lại cho V số tiền 80.000.000 đồng. V nhận tiền rồi đi về Hà Nội tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 29/9/2019, Công ty C phát hiện chiếc xe ô tô bị mất định vị (do xe hết điện) nên đã nhiều lần gọi điện thoại di động cho V để yêu cầu V mang xe ô tô về trả. Tuy nhiên, V nhiều lần khất, sau đó bỏ trốn lên Hà Nội và hủy sim điện thoại của mình để Công ty C không liên lạc được.

Đến ngày 02/10/2019, do Công ty C không liên lạc được với V nên anh Nguyễn Quang T sinh năm 1972 ở thôn V, thị trấn K, huyện K (là Giám đốc – người đại diện Công ty C) đã làm đơn trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 111 ngày 01/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Khoái Châu kết luận: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, màu bạc, gắn biển số 89A-08814 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá ngày 29/9/2019 là 255.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh, triệu tập V đến làm việc nhưng V không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết V đi đâu, làm gì. Ngày 22/4/2021 Cơ quan điều tra đã triệu tập được V. Tại Cơ quan điều tra V khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt chiếc xe ô tô gắn biển số 89A-08814 như đã nêu trên, V thừa nhận thông qua gia đình V biết được nhiều lần Cơ quan điều tra triệu tập nhưng V cố tình trốn tránh.

Đại diện Công ty C đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 Hợp đồng lao động gồm 02 trang; 01 biên bản bàn giao xe và 01 tờ sơ yếu lý lịch tự thuật của Nguyễn

Văn V. Ngày 06/02/2020, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định: Chữ viết, chữ ký dưới dòng chữ "Người lao động" trên tờ giấy Hợp đồng lao động với chữ ký, chữ viết dưới dòng chữ " BÊN NHẬN" trên biên bản bàn giao xe và chữ ký, chữ viết trên tờ sơ yếu lý lịch tự thuật của Nguyễn Văn V có phải do một người viết ra không? Tại bản kết luận giám định số 55/PC09 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chữ ký, chữ viết dưới dòng chữ "Người lao động" trên tờ giấy Hợp đồng lao động với chữ ký, chữ viết dưới dòng chữ " BÊN NHẬN" trên biên bản bàn giao xe và chữ ký, chữ viết trên tờ sơ yếu lý lịch tự thuật của Nguyễn Văn V là do một người viết ra.

Ngày 23/4/2021 Cơ quan điều tra đã quản lý chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, màu bạc, gắn biển số 89A-08814 do anh S tự nguyện giao nộp.

Quá trình điều tra V khai: Khi V nhờ L tìm nơi để cầm cố xe ô tô để lấy tiền, L biết chiếc xe ô tô là do V thuê của Công ty C. Tuy nhiên, V nói với L, khi có tiền sẽ trả và lấy xe ô tô ra ngay nên L đồng ý giúp V, L hoàn toàn không được hưởng lợi gì. Hiện nay L không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập L nhưng chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đã tách hành vi của L để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Đức S: Anh S khai khi cho L vay tiền và giữ lại chiếc xe ô tô để làm tin, anh không biết chiếc xe ô tô là do vi phạm pháp luật mà có, do đó không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô 89A-08814 cho Công ty C, Công ty không đề nghị bồi thường về hao tổn của xe. Công ty yêu cầu V phải bồi thường số tiền 143.250.000 đồng là tiền doanh thu bị thiệt hại kể từ ngày 20/9/2019 đến ngày 23/4/2021. Anh S yêu cầu L trả lại anh số tiền 80.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 16/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (Bảy) năm tù tính từ ngày tạm giam 23/4/2021.

Tách yêu cầu của anh Nguyễn Đức S đối với anh Trần Đình L và nghĩa vụ hoàn trả của Nguyễn Văn V đối với anh Trần Đình L để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh S, anh L có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/8/2021, anh Nguyễn Đức S là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo với yêu cầu: Xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Đình L với vai trò đồng phạm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; hủy bản án sơ thẩm ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn V thành khẩn nhận tội và khai nhận: Bị cáo có ký hợp đồng lao động với Công ty cổ phần thương mại C Hưng Yên, nhận lái xe thuê cho Công ty. Sau khi được Công ty C bàn giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI màu bạc, biển số 89A-08814, bị cáo đã không thực hiện hợp đồng như đã ký kết mà đã nhờ anh Trần Đình L mang xe đến nhà anh Nguyễn Đức S vay 80.000.000 đồng và để lại chiếc xe ô tô nói trên; bị cáo nhất trí như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hủy bản án sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại vì đã bỏ lọt hành vi phạm tội đồng phạm của anh Trần Đình L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm:

Do Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu đã nhiều lần triệu tập Trần Đình L nhưng chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của L để tiếp tục xác minh xử lý sau, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đức S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo Nguyên Văn V về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Đức S – Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/9/2019 Nguyễn Văn V đã ký Biên bản giao xe, theo đó thì V đã nhận chiếc xe ô tô biển số 89A-08814 trị giá 255.000.000 đồng của Công ty C để lái xe taxi thuê. Nhưng do cần tiền tiêu xài nên

đến ngày 26/9/2019, V đã mang chiếc xe trên để lại ở nhà anh Nguyễn Đức S ở xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang làm tin để vay số tiền 80.000.000đ. Sau đó V đã bỏ trốn, không lấy xe về trả cho Công ty C. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của anh Nguyễn Đức S, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Khi vay tiền thì L là người đứng ra vay tiền, viết giấy biên nhận và trực tiếp nhận tiền của anh S, đây là quan hệ dân sự mà hiện nay L không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập L nhưng chưa làm việc được nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của L để tiếp tục xác minh xử lý sau. Do đó Tòa án nhân dân dân huyện Khoái Châu chỉ xét xử và kết án một mình bị cáo Nguyễn Văn V về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tại cấp phúc thẩm, anh S không xuất trình thêm tình tiết mới, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đức S đề nghị hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra lại với lý do bỏ lọt người phạm tội là anh Trần Đình L. Do đó cần giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo của bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên toà. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cần phải kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Trần Đình L để xử lý theo quy định của Pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh S chỉ kháng cáo phần hình sự về bỏ lọt tội phạm của bản án sơ thẩm nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đức S – Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Giữ nguyên phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên như sau:

Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (Bảy) năm tù tính từ ngày tạm giam 23/4/2021 về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tách yêu cầu của anh Nguyễn Đức S đối với anh Trần Đình L và nghĩa vụ hoàn trả của Nguyễn Văn V đối với anh Trần Đình L để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi anh S, anh L có yêu cầu.

Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của Trần Đình L để xử lý theo quy định của Pháp luật.

2. Án phí: Anh Nguyễn Đức S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ KTGĐ I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Khoái Châu;
- VKSND huyện Khoái Châu;
- Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THSDS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Hưng